

Bản án số: 67/2024/HS-ST

Ngày 13/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tần và bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TT tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Biên C, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2002 tại huyện PT, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, thị trấn PT, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị N; có vợ Bùi Ngọc A và 01 con.

Tiền án: Ngày 18/8/2023 bị Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS- ST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hữu T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2005.

Nơi cư trú: Thôn N, xã TL, huyện T, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Quang M, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2004

Nơi cư trú: Số nhà 22, phố PN, phường PT, thành phố NB, tỉnh NB; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2024, Nguyễn Biên C sinh năm 2002, Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 6, thị trấn PT, huyện PT, TP. Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision không đeo BKS (bị can C đã tháo BKS để trong cốp xe) đến trường Đại học FPT, thuộc xã TH, huyện TT với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi quan sát C nhìn thấy tại khu vực sân tập xà của trường FPT có rất nhiều ba lô để trên sân, không có người trông giữ nên đã tiến lại gần lấy 01 (một) chiếc ba lô màu xám bên trong có 01 (một) chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Lenovo của anh Nguyễn Hữu T, SN 2005, trú tại: TL, T, Hà Nội là sinh viên của trường Đại học FPT. C khoác ba lô lên vai đi được khoảng vài mét thì bị Lê Quang M, SN 2004, HKTT: phường Phúc Thành, TP. NB, tỉnh NB cũng là sinh viên của trường Đại học FPT đứng gần đó phát hiện. M đi đến chặn C lại và hỏi: “Ba lô của bạn à”, C trả lời: “Không phải” M dùng tay giật lấy chiếc ba lô đang trên vai C. Biết bị phát hiện, C buông bỏ ba lô rồi bỏ chạy vào nhà vệ sinh rồi sau đó bỏ chạy ra ngoài cổng trường thì bị bảo vệ và tổ công tác của Đoàn Công an khu Công nghệ cao bắt giữ.

* Tang vật thu giữ:

- 01 (một) ba lô màu xám, 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Lenovo LOQ 15IRH8 màu ghi xám đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, số khung: RLHJK0304NY032629; số máy: JK03E0103291, BKS: 29V3 -585.34 (để trong cốp xe vision trên).

Tại bản kết luận định giá số 12/KL-HĐĐG ngày 26/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TT kết luận: Giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt của 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Lenovo LOQ 2023, màu ghi xám đã qua sử dụng, 01 (một) ba lô màu ghi xám bằng vải đã qua sử dụng (ba lô đựng laptop) tổng giá trị còn lại là 19.924.000đ (mười chín triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Đối với 01 (một) ba lô màu xám, 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Lenovo LOQ 15IRH8 màu ghi xám đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng trao trả cho anh T ngày 01 tháng 3 năm 2024 là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, số khung: RLHJK0304NY032629; số máy: JK03E0103291, BKS: 29V3 -585.34 (đề trong cốp xe) là tài sản của chị Bùi Ngọc A là vợ bị cáo. Khi sử dụng xe máy C không nói cho chị A biết để đi trộm cắp tài sản và chị A cũng không biết việc này. Hơn nữa, chị A cũng không được hưởng lợi gì từ việc bị cáo đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại cho chị A chiếc xe mô tô trên.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố Nguyễn Biên C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Biên C và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Biên C 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của Bản án số 95/2023/HS - ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Biên C phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 22 (*Hai mươi hai*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023 đến ngày 16/6/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người bị hại. Xét thấy người bị hại đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Biên C khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 21/02/2024, tại khu vực sân tập xà của trường Đại học FPT thuộc khu công nghệ cao, huyện TT Nguyễn Biên C đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 ba lô màu xám bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo LOQ 15IRH8 màu ghi xám đã qua sử dụng của anh Nguyễn Hữu T. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 19.924.000 đồng (*Mười chín triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Nguyễn Biên C là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 95/2023/HS - ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật và lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Biên C là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền chi tiêu nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác dẫn đến vi phạm pháp luật. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Như vậy, ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, số khung: RLHJK0304NY032629; số máy: JK03E0103291, BKS: 29V3 - 585.34 (để trong cốp xe). Qua việc điều tra, xác M và xác định là tài sản hợp pháp của chị Bùi Ngọc A là vợ bị cáo. Ngày 21/02/2024, Nguyễn Biên C sử dụng chiếc xe mô tô, chị A không biết việc C sẽ sử dụng là phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị A chiếc xe mô tô trên là phù hợp và có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Biên C 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của Bản án số 95/2023/HS - ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Biên C phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 22 (hai mươi hai) tháng tù. Bị cáo được trừ thời hạn tạm

giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023 đến ngày 16/6/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Biên C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thành